

Số: /TTr-STC
(DỰ THẢO)

Sơn La, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh

Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La

Thực hiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, Sở Tài chính trình UBND tỉnh, trình Kỳ họp Chuyên đề thứ 34 - HĐND tỉnh (khoá XV) dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh “*Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La*”, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 25/6/2025;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Nghị định số 149/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi của Luật Ngân sách nhà nước tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15;
- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-



CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

- Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (*viết tắt Thông tư số 56/2023/TT-BTC*);

- Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La (*viết tắt Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND*).

2. Cơ sở thực tiễn

- Hiện nay, mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La quy định tại Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh được chia thành 03 cấp (cấp tỉnh, huyện, xã) trên cơ sở cụ thể hóa Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính.

- Quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND đã đạt được những kết quả nhất định, hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp mà ngành Tư pháp là nòng cốt đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của các tổ chức đoàn thể xã hội và toàn dân; công tác hòa giải ở cơ sở đã góp phần giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp trong gia đình, cộng đồng dân cư; khôi phục, duy trì, củng cố tình đoàn kết trong nội bộ nhân dân, phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật, tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Hoạt động hòa giải ở cơ sở có ý nghĩa quan trọng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật góp phần trực tiếp tác động đến việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân.

- Thực hiện Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Ngày 29/4/2025, HĐND tỉnh Sơn La ban hành Nghị quyết 493/NQ-HĐND về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La. Theo đó, tỉnh Sơn La thực hiện mô hình địa phương 2 cấp bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo đúng chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư tại Kết luận 126-KL/TW ngày 14/02/2025 về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 và Kết luận 127-KL/TW ngày 28/02/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- Bãi bỏ nội dung, mức chi liên quan đến cấp huyện do thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; nội dung mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La đã được thay thế bằng Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh; mức chi

đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Sơn La đã được thay thế bằng Nghị quyết số 123/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh.

Từ các căn cứ nêu trên, để đảm bảo các căn cứ pháp lý, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, cần thiết phải ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La thay thế Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh đảm bảo dễ theo dõi, dễ hiểu và phù hợp với tình hình thực tiễn.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành

- Thực hiện theo đúng các quy định của Bộ Tài chính quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở tại Thông tư 56/2023/TT-BTC; Khắc phục những vướng mắc, khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh.

- Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp (cấp tỉnh, cấp xã) theo đúng chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư tại Kết luận 126-KL/TW ngày 14/02/2025 về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 và Kết luận 127-KL/TW ngày 28/02/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

- Trình ban hành Nghị quyết mới của HĐND tỉnh quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La theo quy định của Bộ Tài chính, theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; tăng cường tính chủ động, linh hoạt trong quản lý tài chính đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ; Là căn cứ pháp lý để giao dự toán, thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Quan điểm xây dựng

- Đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Thông tư 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Nguyên tắc:

+ Đảm bảo thẩm quyền quy định một số mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La, theo quy định tại Thông tư 56/2023/TT-BTC và phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

+ Đảm bảo nguyên tắc: (1) Kế thừa các nội dung quy định tại Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND vẫn còn phù hợp (các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp xã); (2) bãi bỏ nội dung liên quan đến cấp huyện; (3) rà soát, điều chỉnh mức chi công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La, mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh theo các Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND, số 123/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 đã được HĐND tỉnh quyết nghị tại Kỳ họp thứ 11 – HĐND tỉnh khóa XV; Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (4) Các chế độ, chính sách của địa phương ban hành theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật liên quan tiếp tục ổn định về đối tượng, mức chi và địa bàn như trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy¹.

- Trình UBND tỉnh trình Kỳ họp Chuyên đề lần thứ 34 - HĐND tỉnh (Khóa XV) ban hành Nghị quyết "*Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La*" thay thế Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh đảm bảo dễ theo dõi, dễ hiểu và phù hợp với tình hình thực tiễn.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Đăng ký xây dựng nghị quyết

Sở Tài chính đã thực hiện quy trình đảm bảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Quy trình xây dựng văn bản

- Sở Tài chính đã thực hiện truyền thông chính sách thông qua đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính theo quy định.

- Ngày / /2025, Sở Tài chính chủ trì tổ chức cuộc họp tư vấn liên ngành. Tiếp thu ý kiến tham gia qua tư vấn và ý kiến tham gia của các Sở, ban, ngành, Sở Tài chính đã tổng hợp, hoàn thiện dự thảo văn bản, xin ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Tiếp thu ý kiến tham gia qua tư vấn, Sở Tài chính tổng hợp, hoàn thiện dự thảo văn bản và xin ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

- Sở Tài chính trình phiên họp lần thứ ... - UBND tỉnh (tháng /2025) xem xét, trình Kỳ họp Chuyên đề lần thứ 34 - HĐND tỉnh (khóa XV) quyết nghị.

¹ Tại ý (2), điểm b mục 2.1 phần II Công văn số 4205/BTC-NSNN ngày 02/4/2025 của Bộ Tài chính về hướng dẫn nguyên tắc xử lý tài chính, NSNN khi tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính; về phân cấp thẩm quyền HĐND tỉnh quy định các mức chi cụ thể để thực hiện cho phù hợp tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của địa phương.

Các chương trình, đề án, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại văn bản hướng dẫn đó; trường hợp không có quy định riêng thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

b. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. **Bố cục:** Dự thảo Nghị quyết gồm 04 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Điều 4. Hiệu lực thi hành

3. Nội dung cơ bản

Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La (có phụ lục chi tiết kèm theo).

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

1. Về điều kiện bảo đảm nguồn nhân lực: Dự kiến khi Nghị quyết được ban hành, các cơ quan đơn vị sử dụng bộ máy tổ chức và nguồn lực hiện có để thực hiện, không làm tăng biên chế.

2. Về điều kiện bảo đảm nguồn tài chính: Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành. Theo đó, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, ngân sách các cấp quyết định bố trí kinh phí cho đơn vị dự toán đảm bảo đúng quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

3. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

- Sau khi Nghị quyết được thông qua, UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai Nghị quyết đến các cơ quan, đơn vị, xã, phường để thực hiện.

- Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Dự kiến thời gian thông qua: Sở Tài chính trình UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định tại Kỳ họp Chuyên đề lần thứ 34 – HĐND tỉnh khóa XV (trong tháng 9/2025).

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (nếu có)

1. Ý kiến của các Sở, ngành, đơn vị, UBND các xã, phường

Đến hết ngày .../8/2025, Sở Tài chính nhận được .../.. ý kiến của các cơ quan, đơn vị tham gia, góp ý; Sở Tài chính đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến tham gia cụ thể (có Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý với dự thảo Nghị quyết kèm theo).

2. Ý kiến của Sở Tư pháp

Sở Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày ... /8/2025, Sở Tài chính đã nghiên cứu, tiếp thu giải trình cụ thể tại Báo cáo số .../BC-STC ngày .../.../2025.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết “*Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La*”, thay thế Nghị quyết số 70/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh, Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh trình Kỳ họp Chuyên đề lần thứ 34 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo:

- Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh;
- Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh;
- Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;
- Bản so sánh, thuyết minh dự thảo;
- Các tài liệu liên quan khác).

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; | Để
- TT HĐND Tỉnh; | báo
- TT UBND Tỉnh; | cáo
- Các Ban HĐND Tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Tài chính;
- Lưu VT, TTr, TCHCSN, (Hào, Thuận).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Tiến



PHỤ LỤC

Mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-STC ngày tháng năm 2025 của Sở Tài chính)

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Nghìn đồng)	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
1	Chi công tác phí cho những người đi công tác, kiểm tra, giám sát, bao gồm cả báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, cộng tác viên, chuyên gia tham gia đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải viên; chi tổ chức các cuộc họp (bao gồm cả cuộc họp bầu hòa giải viên, bầu tổ trưởng tổ hòa giải), hội nghị chuyên đề, hội nghị tổng kết, sơ kết, triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, các Chương trình, đề án, kế hoạch		Nội dung và mức chi thực hiện theo Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh quy định mức chi công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La.	
2	Chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hoà giải ở cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức; báo cáo viên pháp luật; tuyên truyền viên pháp luật và người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải viên ở cơ sở; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số theo khoản 3 Điều 17 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật theo khoản 3 Điều 20 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật		Nội dung và mức chi đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 123/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Sơn La Nội dung và mức chi hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền phương tiện đi lại đối với học viên là đại biểu ở cấp xã thực hiện theo mức chi hỗ trợ đối với đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp quy định tại mục 2 Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh quy định mức chi công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La.	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Nghìn đồng)	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
3	Chi tổ chức họp báo, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, giải pháp thực hiện chương trình, đề án, hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương; bộ, cơ quan ngang bộ; cấp tỉnh; Ban chỉ đạo các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở		Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 68/2023/NQ-HĐND ngày 04/10/2023 của HĐND tỉnh Sơn La quy định định mức xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La.	
	Chi tổ chức cuộc họp đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã		Nội dung và mức chi chủ trì và các thành viên tham dự thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 4 Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06/7/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật).	
4	Chi ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; đăng tải thông tin pháp luật, các thông tin khác về hoạt động xây dựng và thực hiện pháp luật, hội đáp pháp luật cần thiết cho người dân trên cổng/trang thông tin điện tử sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; xây dựng và vận hành Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia, các dự án, đề án, chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số, mạng xã hội trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở theo chương trình, dự án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt		Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan; các định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Nghìn đồng)	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
5	Chi biên soạn, biên dịch tài liệu phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và thực hiện thông tin, truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng:			
a	Chi biên soạn tài liệu (hoặc bài giảng) giới thiệu Luật, Pháp lệnh; thông cáo báo chí, sách, đặc san, tài liệu chuyên đề pháp luật, tài liệu tham khảo, hướng dẫn nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở để phát hành hoặc đăng tải trên cổng/trang thông tin điện tử và biên soạn chương trình giáo dục pháp luật, sách, tài liệu tham khảo, hướng dẫn giáo dục pháp luật trong nhà trường		Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17/8/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.	
b	Chi biên soạn đồ họa thông tin pháp luật		Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông.	
c	Chi biên soạn sách nói pháp luật		Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí xuất bản.	
-	Chi biên soạn bài giảng điện tử		Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.	
d	Chi xây dựng chương trình, chuyên mục; in ấn các ấn phẩm, tài liệu; sản xuất, phát hành các băng rôn, khẩu hiệu, băng, đĩa để phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; thực hiện truyền thông trên báo, tạp chí, đài truyền hình, tập san, bản tin, thông tin lưu động, triển lãm chuyên đề, làm băng thông tin và hộp tin		Nội dung và mức chi thực hiện theo định mức, đơn giá của các ngành có công việc tương tự và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.	
d	Chi biên dịch các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả tiếng dân tộc thiểu số được hiểu là ngôn ngữ không phổ thông):			
-	Dịch tài liệu tiếng nước ngoài sang tiếng Việt		150.000 đồng/trang (350 từ/trang tài liệu được dịch).	
-	Dịch tài liệu tiếng Việt sang tiếng nước ngoài		180.000 đồng/trang (350 từ/trang tài liệu được dịch).	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Nghìn đồng)	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
-	Dịch tài liệu tiếng Việt sang tiếng dân tộc thiểu số		150.000 đồng/trang (350 từ/trang tài liệu được dịch).	
6	Chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở đặc thù:			
a	Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Tờ gấp đã hoàn thành	1.100	700
b	Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Tình huống đã hoàn thành	340	170
c	Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)	Câu chuyện đã hoàn thành	1.700	1.000
d	Tiểu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia)	Tiểu phẩm đã hoàn thành	5.600	3.400
7	Chi khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở thực hiện theo quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng.			
8	Chi thực hiện các cuộc điều tra, khảo sát về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở		Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết 14/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sơn La; Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.	
9	Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ, thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành luật.			
10	Chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch, gồm:			
a	Xây dựng đề cương:			
	Xây dựng đề cương chi tiết	Đề cương	1.200	900

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Nghìn đồng)	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
	Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát	Đề cương	2.000	1.500
b	Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch:			
	Soạn thảo Chương trình, Đề án, Kế hoạch	Chương trình, Đề án, Kế hoạch	3.000	1.800
	Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến	Báo cáo	500	300
c	Tổ chức họp, tọa đàm góp ý:			
	Chủ trì	Người/buổi	150	70
	Thành viên dự	Người/buổi	100	50
d	Ý kiến tư vấn chuyên gia	Văn bản	500	300
đ	Xét duyệt Chương trình, Đề án, Kế hoạch			
	Chủ tịch hội đồng	Người/buổi		200
	Thành viên hội đồng, thư ký	Người/buổi		150
	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi		100
	Nhận xét, phản biện của Hội đồng	Bài viết	300	200
	Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng	Bài viết	200	150
e	Lấy ý kiến thẩm định: Trường hợp không thành lập hội đồng xét duyệt Chương trình, Đề án, Kế hoạch	Bài viết	500	300
g	Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn Chương trình, Đề án, Kế hoạch	Văn bản	500	300
11	Chi thù lao:			
a	Thù lao báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên cơ sở, người được mời tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt với tư cách là giảng viên		Thực hiện theo chế độ thù lao giảng viên quy định tại điểm 1, mục II Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 123/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh. Trường hợp thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo quy định tại các Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22 của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật được hưởng thêm 20% mức thù lao được nhận.	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Nghìn đồng)	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
b	Thù lao huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật		Nội dung và mức chi theo quy định tại Thông tư số 004/2025/TT-BNV ngày 07/5/2025 của Bộ Nội vụ quy định mức lương của chuyên gia tư vấn trong ước làm cơ sở cho việc xác định giá gói thầu. Danh sách chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn được chi trả thù lao huy động do người có thẩm quyền quy định tại Điều 3 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật quyết định.	
12	Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt:			
a	Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật		50.000 đồng/người/ngày (không quá 1 ngày)	
b	Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt		20.000 đồng/người/buổi.	
13	Chi tổ chức cuộc thi, hội thi:			
a	Chi tổ chức cuộc thi, hội thi viết, thi sân khấu, trên internet về tìm hiểu pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, bao gồm:			
-	Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng trong những ngày tham gia trực tiếp tổ chức cuộc thi theo quyết định của cấp có thẩm quyền; Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thí sinh tham gia cuộc thi (kể cả ngày tập luyện và thi, tối đa không quá 10 ngày). Cán bộ, công chức, viên chức đã được hưởng khoản hỗ trợ tiền ăn, ở thì không được thanh toán công tác phí ở cơ quan.		Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh quy định mức chi công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La.	
-	Chi tổ chức cuộc thi, hội thi sân khấu, thi trên mạng internet, thi trên sóng phát thanh - truyền hình có thêm chi thuê dẫn chương trình, thuê diễn văn nghệ lồng ghép tiểu phẩm pháp luật; chi phí hậu kỳ, hội trường, trang thiết bị và các khoản chi khác phục vụ cuộc thi		Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại điểm c khoản này và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.	
b	Chi biên soạn đề thi, xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, bồi dưỡng thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng và một số nội dung chi khác để phục vụ tổ chức cuộc thi:			
b1	Chi biên soạn đề thi, đáp án (bao gồm cả đề thi, đáp án, biểu điểm)	Người/ngày	550	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Nghìn đồng)	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
b2	Chi bồi dưỡng Ban giám khảo, Ban tổ chức:			
	Trưởng ban	Người/ngày	340	
	Phó ban	Người/ngày	290	
	Thành viên, thư ký	Người/ngày	240	
	Bảo vệ	Người/ngày	130	
	Nhân viên y tế, phục vụ	Người/ngày	55	
c	Chi tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên Internet, có thêm mức chi đặc thù sau:			
	- Thuê dẫn chương trình:		Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê dẫn chương trình.	
	- Thuê hội trường và thiết bị phục vụ cuộc thi sân khấu:		Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, địa bàn tổ chức cuộc thi, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê hội trường và thiết bị.	
	- Thuê văn nghệ, diễn viên	Người/ngày	340	200
	- Thu thập thông tin, tư liệu, lập hệ cơ sở dữ liệu tin học hoá (đối với cuộc thi qua mạng điện tử)		Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan; Thông tư số 18/2021/TT-BTTTT ngày 30/11/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động báo in, báo điện tử; Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT ngày 31/12/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động xuất bản, các định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá được cơ quan có thẩm quyền ban hành và các chế độ, định mức chi tiêu quy định hiện hành của cơ quan Nhà nước.	
d	Chi giải thưởng:			
d1	Giải nhất			
-	Tập thể	Giải thưởng	11.000	6.700

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Nghìn đồng)	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
-	Cá nhân	Giải thưởng	6.700	4.000
d2	Giải nhì			
-	Tập thể	Giải thưởng	8.000	4.500
-	Cá nhân	Giải thưởng	3.400	2.000
d3	Giải ba			
-	Tập thể	Giải thưởng	5.500	3.400
-	Cá nhân	Giải thưởng	2.200	1.100
d4	Giải khuyến khích			
-	Tập thể	Giải thưởng	3.400	2.000
-	Cá nhân	Giải thưởng	1.100	670
đ	Giải phụ khác	Giải thưởng	560	340
14	Chi thực hiện báo cáo thống kê về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở:			
a	Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo của địa phương	Báo cáo		75
b	Viết báo cáo			
	Báo cáo của địa phương	Báo cáo	3.400	2.000
15	Chi kiểm tra, giám sát, đánh giá theo định kỳ hoặc đột xuất về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở		Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2007/TT-BTC ngày 26/01/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và Nghị quyết số 115/2025/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh quy định mức chi công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La.	
	Đoàn công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá liên ngành, liên cơ quan: Cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác chịu trách nhiệm bảo đảm chi phí cho chuyến công tác theo chế độ quy định. Để tránh chi trùng lặp, cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác thông báo bằng văn bản (trong giấy mời, triệu tập) cho cơ quan, đơn vị cử người đi công tác không phải thanh toán các khoản chi này.			



STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Nghìn đồng)	
			Cấp tỉnh	Cấp xã
16	Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (nếu có), theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.			
17	Các khoản chi công tác hòa giải ở cơ sở:			
a	Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải)		220.000 đồng/vụ, việc.	
	Trường hợp vụ, việc hòa giải thành theo Điều 24 Luật Hòa giải ở cơ sở		300.000 đồng/vụ, việc.	
b	Hỗ trợ chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả trường hợp hòa giải viên bị tai nạn được cứu chữa, bồi dưỡng, chăm sóc trước khi chết) được thực hiện như sau:			
-	Đối với người bị tai nạn có tham gia bảo hiểm y tế		Thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế	
-	Đối với người bị tai nạn không tham gia bảo hiểm y tế		Thực hiện theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 22 của Luật bảo hiểm y tế (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)	
c	Hỗ trợ thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong thời gian cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút		Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Thông tư liên tịch số 02/2013/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BYT ngày 09/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ, mức hỗ trợ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe.	
d	Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở		05 tháng lương cơ sở	
đ	Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải)		110.000 đồng/tổ hòa giải/tháng	
18	Chi kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở		Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số .../2025/NQ-HĐND ngày /9/2025 của HĐND tỉnh Quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Sơn La.	